TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146/2024/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bom, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 742/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

1. Chị Ngô Thị Hồng H, sinh năm: 1985

HKTT và trú tại: Tổ 6, ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai

2. Anh Hà Thiệu A, sinh năm: 1990

HKTT và trú tại: Tổ 11, ấp T, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 170 ngày 26/10/2018 do Uỷ ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai cấp thì chị Ngô Thị Hồng H và anh Hà Thiệu A là vợ chồng hợp pháp, nay anh chị xin được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định khoản 2 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 19/7/2024 và tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, các bên đương sự đã thỏa thuận được về toàn bộ việc hôn nhân gia đình, với nội dung cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Hồng H và anh Hà Thiệu A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao các cháu Hà Minh Đ, sinh ngày 27/9/2013, Hà Minh Đ, sinh ngày 15/5/2018 và Hà Minh T, sinh ngày 02/02/2020 cho anh Hà Thiệu A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; tạm thời chị Ngô Thị Hồng H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh chị tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí theo quy định.

Việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của

luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị Ngô Thị Hồng H và anh Hà Thiệu A.

- Về con chung: Giao các cháu Hà Minh Đ, sinh ngày 27/9/2013, Hà Minh Đ, sinh ngày 15/5/2018 và Hà Minh T, sinh ngày 02/2/2020 cho anh Hà Thiệu A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; tạm thời chị Ngô Thị Hồng H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Ngô Thị Hồng H được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về lệ phí: Chị Ngô Thị Hồng H, anh Hà Thiệu A phải chịu lệ phí là 300.000 đồng, nhưng trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai thu số 0007434 ngày 19/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Chị Ngô Thị Hồng H, anh Hà Thiệu A đã nộp xong lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương